TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MỸ HÀO** **TỈNH H- NG YÊN** ---o0o--- Số 76/2024/QĐCNTTLH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- ***Mỹ Hào, ngày 25 tháng 11 năm 2024***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của anh Ph M Q, sinh năm: 1997 địa chỉ: Thôn Th X, xã H L, thị xã M H,tỉnh H Y và chị B N M, sinh năm: 1999 có địa chỉ: Thôn Th X, xã H L, thị xã M H, tỉnh H Y,

Sau khi nghiên cứu:Đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Ph M Q, sinh năm: 1997, địa chỉ: Thôn Th X, xã H L, thị xã M H,tỉnh H Y.

Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 07 tháng 11 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Ph M Q, sinh năm: 1997

Người bị kiện: Chị B N M,sinh năm: 1999

Đều có địa chỉ: Thôn Th X, xã H L, thị xã M H, tỉnh H Y

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Ph G B, sinh ngày 10 tháng 10 năm 2017

Cháu Ph M A, sinh ngày 25 tháng 6 năm 2021

Đại diện theo pháp luật của Cháu B và Cháu A: Anh Ph M Q, sinh năm: 1997

Đều có địa chỉ: Thôn Th X, xã H L, thị xã M H, tỉnh H Y.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự tự nguyện thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 07 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 07 tháng 11 năm 2024,cụ thể như sau:

1.1-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ph M Q và chị B N M.

1.2- Về con chung: Giao cháu Ph G B, sinh ngày 10 tháng 10 năm 2017 và cháu Ph M A, sinh ngày 25 tháng 6 năm 2021 cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi các Cháu B và Cháu A thành niên.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Q và chị Mtự thoả thuận tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị M có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai đ- ợc cản trở chị M thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

1.3- Về tài sản chung, vay nợ: Anh Ph M Q và chị B N M thoả thuận anh chị đều tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết.

1.4 -Về công sức và ruộng nông nghiệp:Anh Ph M Q và chị B N M xác định không có nên anh chị đều tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>: **THẨM PHÁN**

- TAND tỉnh H Y;
- VKSND tỉnh H Y;
- VKSND thị xã M H
- Chi cục T.H.A DS thị xã M H
- UBND xã H L, thị xã M H
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Nguyễn Thị Tân Huyền